

Số: 27/2020/QĐST-KDTM

B, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 09 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:104/2020/TLST- KDTM ngày 17 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là sự tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng T.**

Địa chỉ: 25 phường E, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1979 (Văn bản ủy quyền ngày 04/6/2020).

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 41B, tổ 4, KP Long Đức 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: 41B, tổ 4, khu phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh **Vi Trung A**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị D đồng ý trả Ngân hàng T tổng số tiền nợ là 369.429.325đ (Ba trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm hai lăm đồng). Trong đó: Nợ

gốc: 169.703.831đ, lãi trong hạn: 42.925.940đ, lãi quá hạn 157.399.554đ. (lãi vay tạm tính đến ngày 10/8/2020).

Bà Nguyễn Thị D còn phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng kể từ ngày 11/8/2020 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Tài sản thế chấp để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán khoản nợ của bà Nguyễn Thị D cho Ngân hàng T là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 73, 74, TĐĐ số 77 tọa lạc tại phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 232249 và BB 232250 do UBND huyện Long Thành cấp ngày 23/3/2010. Tài sản trên được thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số TAP13/0044/HĐBĐ, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để vay bổ sung số: TAP13/0044/HĐBĐ-SDDBS01 được công chứng tại Văn phòng công chứng Long Biên, tỉnh Đồng Nai ngày 11/10/2013 theo số 3718, quyền số 04/TP/CC-SCC/HĐGD đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – chi nhánh B ngày 21/03/2013 và đăng ký bổ sung ngày 12/4/2016.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu án phí 9.236.000 đồng (Chín triệu hai trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền 10.656.000đ (Mười triệu, sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí nộp tại biên lai số 0000361 ngày 30/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh